TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 197/2019/HSST
Ngày: 27/06/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Diệu Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Vỹ

2. Ông Nguyễn Phi Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Bà Đỗ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 06 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 206/2019/HSST ngày 31 tháng 05 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 213/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 06 năm 2019 đối với bị cáo:

PHẠM LONG H, sinh năm 1979 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 45 phố P, phường H, quận H, Hà Nội; Chỗ ở: Không có nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Phạm Văn Q và bà Trần Thị S; Có vợ là Đỗ Kiều L và 01 con; Tiền án: Ngày 25/12/2008, Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 18 tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ" (chưa xóa án tích); Ngày 28/10/2010, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"(chưa xóa án tích); Tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 14/06/1997, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 30 tháng tù về tội "Cướp tài sản của công dân" (đã xóa án tích); Ngày 29/11/1997, Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", buộc phải chấp hành hình phạt 30 tháng tù của bản án số 217/HSST ngày 14/06/1997 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, tổng hợp hình hạt chung của hai bản án là 60 tháng tù (đã xóa án tích); Bị bắt quả tang ngày 20/08/2018, tạm giữ ngày 21/08/2018, tạm giam ngày 24/08/2018. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/08/2018, tại khu vực đối diện số 76 hồ Đền Lừ thuộc phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội, Công an quận Hoàng Mai phát hiện Lê Hoài D (sinh năm 1974, đăng ký hộ khẩu thường trú: P209 A6 phố T, phường T, quận H, Hà Nội) điều khiển xe máy chở Phạm Long H có biểu hiện nghi vấn. Khi H vừa xuống xe, tổ công tác tiến hành kiểm tra, thu giữ trong lòng bàn tay trái của H 01 túi nilon màu trắng kích thước 03 x 06cm bên trong có 05 viên nén hình tròn màu xanh có logo LV. Tại chỗ H khai là ma túy tổng hợp, H đem bán hộ một người tên A để hưởng 50.000 đồng tiền công nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 6788/KLGĐ-PC09 ngày 27/08/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: 05 viên nén hình tròn màu xanh có logo "LV" đều là ma túy loại MDMA và ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 1,581 gam.

Tại cơ quan điều tra, ban đầu Phạm Long H khai nhận: Khoảng 20 giờ 05 phút ngày 20/08/2018, H ngồi uống nước tại khu vực cầu Mai Động thì có A là bạn xã hội đến gặp và thuê H đi giao ma túy cho khách và lấy 1.600.000 đồng về cho A, A sẽ trả công 50.000 đồng. H đồng ý và nhận 05 viên ma túy tổng hợp của A đi giao cho khách tại số 76, Hồ Đền Lừ, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Khi H đi bộ đến ngã ba Tam Trinh - Lĩnh Nam thì gặp Lê Hoài D là bạn xã hội và nhờ D chở đến khu vực hồ Đền Lừ có việc. D đồng ý và chở H đi. Khi đến nơi, D dừng xe cho H xuống và đi bộ sang đường thì cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, thu giữ ma túy. Cả H và D khai, D không biết gì về số ma túy H cất giữ trong người.

Ngày 20/11/2018, Phạm Long H thay đổi lời khai, H không thừa nhận việc bán ma túy cho A để hưởng tiền công mà khai mục đích mua ma túy là để sử dụng vì bản thân nghiện ma túy. Sở dĩ, lúc đầu H khai như vậy là do mới bị bắt, tâm lý không ổn định nên khai chưa chính xác.

Ngoài lời khai của H, không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh hành vi mua bán trái phép chất ma túy của H nên ngày 11/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra ra quyết định thay đổi quyết định khởi tố vụ án, quyết định thay đổi quyết định khởi tố bị can đối với Phạm Long H từ tội "Mua bán trái phép chất ma túy" sang tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKSHM ngày 26 tháng 02 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Phạm Long H về tội "Tàng trữ trái phép chất

ma túy" theo điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o Khoản 2 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Phạm Long H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong chứa 1,581 gam ma túy loại MDMA và Ketamine; Trả lại bị cáo 03 điện thoại di động nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên toà: Bị cáo Phạm Long H giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Về các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai thu thập; về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập, thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Ngày 20/08/2018, Phạm Long H đã có hành vi cất giữ trái phép 1,581 gam ma túy loại MDMA và Ketamine. Với kết quả điều tra, chỉ đủ căn cứ chứng minh H cất giữ số ma túy trên nhằm mục đích sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hoặc sản xuất trái phép chất ma túy. Đối chiếu Pháp luật, Phạm Long H đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hai chất ma túy

Phạm Long H tàng trữ là MDMA và Ketamine, có tổng khối lượng là 1,581gam, thuộc trường hợp quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 02 tiền án năm 2008 và 2010 chưa được xóa nên phạm tội lần này thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ Pháp lý.

Đối với Lê Hoài D là người cho Phạm Long H đi nhờ xe máy nhưng không biết H tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý đối với D.

Theo lời khai của H, H mua ma túy của một người phụ nữ tên A, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của A nên không có căn cứ để xử lý.

[3]. Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Ma túy là mối nguy hiểm của xã hội, bởi nó không chỉ là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội, làm thiệt hại kinh tế, gây suy thoái đạo đức và lối sống, mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo có 04 tiền án trong các năm 1997, 2008, 2010, trong đó 02 tiền án đã được xóa án tích, 02 tiền án chưa được xóa nhưng đã là tình tiết định khung đối với bị cáo trong lần phạm tội này nên không được coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết: *Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo* để giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6]. Về vật chứng: 01 bao niêm phong bên trong chứa 05 viên nén hình tròn màu xanh có logo "LV" là ma túy loại MDMA và Ketamine có tổng khối lượng là

1,581 gam thu giữ của Phạm Long H là chất Nhà nước cấm tàng trữ, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra, khi bắt giữ bị cáo, cơ quan công an còn thu giữ của bị cáo 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar. Xét thấy, đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm o Khoản 2 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

[1]. Xử phạt: Phạm Long H 05 *(năm)* năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 20/08/2018 (ngày bắt quả tang).

[2].Về vật chứng *(Hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo biên bản giao nhận vật chứng số 131/2019 ngày 27/03/2019)*:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong chứa chứa 05 viên nén hình tròn màu xanh có logo "LV" là ma túy loại MDMA và Ketamine có tổng khối lượng là 1,581gam thu giữ của Phạm Long H.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar màu hồng có số Imei 357550420131412, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen có số Imei 351546006700684, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2-01 màu đen viền trắng có số Imei 354107/05/523803/9 nhưng tạm giữ 03 điện thoại để đảm bảo thi hành án.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng,
- VKSND Q. Hoàng Mai,
- Chi cục thi hành án dân sự Q. Hoàng Mai,
- Công an quận Hoàng Mai, TP Hà Nội
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Diệu Thúy